

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG NĂM 2022**

Ngày lập: 30/01/2023

Stt	Nội dung đầu vào xem xét	Đơn vị tính	Kết quả	Sự thay đổi/xu hướng kết quả so với năm trước (có thể trình bày dạng biểu đồ ...)	Trách nhiệm báo cáo	Hồ sơ viện dẫn
1	Lượng chất thải không nguy hại (rác sinh hoạt)	Tấn/năm	77.2	năm 2021 = 51.5 tấn/ năm. Tăng 25.7 tấn/năm	Các bộ phận	Báo cáo TH ve chai, rác thải 2022
2	Lượng chất thải nguy hại	Tấn/năm	2	năm 2021 = 3 tấn/ năm. Giảm 1 tấn/năm	HK	
3	Lượng chất thải được làm tăng giá trị (vật chất, năng lượng và tái chế)	Tấn/năm	44.4	năm 2021 = 33.6 tấn/ năm Tăng 10.8 tấn/năm	AC	
4	Tổng lượng chất thải	Tấn/năm	123.6	năm 2021 = 88.2 tấn/ năm. Tăng 35.4 tấn/năm	EN	
5	Lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (như sơn, mực, keo dán, mỹ phẩm, dung môi, chất tẩy)	Tấn/năm	18.2	năm 2021 = 9.2 tấn/năm. Tăng 9 tấn/năm	HK F&B EN	Báo cáo TH hoá chất 2022
6	Khiếu nại của láng giềng về mùi hôi/ thúí	Số vụ/năm	0	năm 2021 = 0 vụ/năm. Không tăng, giảm	FO S&M	Thư góp ý
7	Khiếu nại của láng giềng về tiếng ồn	Số vụ/năm	0	Không tăng, giảm	HR FO S&M	Thư góp ý
8	Lượng nước sạch đã sử dụng	m <sup>3</sup> /năm	72,512	năm 2021 = 47,689 m <sup>3</sup> /năm. Tăng 24,823 m <sup>3</sup> /năm	EN	Báo cáo TH nước 2022
9	Lượng nước dùng cho SX và Cung ứng dịch vụ	m <sup>3</sup> /năm	35,010	năm 2021 = 20,039 m <sup>3</sup> /năm. Tăng 14,971 m <sup>3</sup> /năm	Các bộ phận	
10	Lượng nước tính trên 1 Euro doanh thu.	Euros/ doanh thu	0.0054	năm 2021 = 0.0066 Euros/doanh thu. Giảm 0.0012 Euros	EN	
11	Điện năng tiêu thụ	MWh/năm	6,676	năm 2021 = 4,769 MWh/năm. Tăng 1,907 MWh/năm	EN	Báo cáo TH điện 2022
12	Lượng gas tiêu thụ (1.15kg/m <sup>3</sup> )	kg/năm	145,092	năm 2021 = 71,252 kg/năm. Tăng 73,840 kg/năm	AC	Báo cáo TH năng lượng 2022
13	Lượng xăng và dầu (petroleum) tiêu thụ	m <sup>3</sup> /năm	33.7	năm 2021 = 10.9 m <sup>3</sup> /năm. Tăng 22.8 m <sup>3</sup> /năm	AC	

14	Thời lượng dành cho việc đào tạo về nhận thức / bảo vệ môi trường .	Số giờ / năm	15	năm 2021 = 15 giờ/năm. Không tăng giảm	HR	Kế hoạch đào tạo
15	Thời lượng để thực hiện việc đánh giá nội bộ về môi trường	Số giờ / năm	8	năm 2021 = 8 giờ/năm. Không tăng giảm	HR	Báo cáo đánh giá nội bộ
16	Khách sạn chịu ảnh hưởng của bao nhiêu văn bản pháp luật ?	Số văn bản	18	năm 2021 = 15 văn bản. Tăng 03 văn bản	HR	Danh mục các yêu cầu pháp luật
17	Khách sạn nhận được bao nhiêu khiếu nại về môi trường?	Số vụ/ năm	0	năm 2021 = 0 vụ. Không tăng, giảm	FO S&M	Thư góp ý
18	Ngân sách mà khách sạn dùng cho chương trình quản lý môi trường (không tính tiền lương, phí chứng nhận)?	Euros / năm	12,585	năm 2021 = 11,655 Euros/năm. Tăng 930 Euros	AC EN PI	Hợp đồng và hoá đơn thanh toán

Người lập báo cáo  
Điều phối viên môi trường

Phê duyệt  
Giám đốc khách sạn

Lê Đăng Huy <Đã ký>

Phan Thanh Long <Đã ký>